

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 82/2019/DS-ST
Ngày: 07 – 5 – 2019
“V/v Tranh chấp hợp đồng dân
sự - Vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lư Trường Tây

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trương Thị Hằng

Bà Lê Thị Diễm Thi

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Mỹ Diện, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2018 về việc Tranh chấp hợp đồng dân sự - Vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2019/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2019 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 04/2019/QĐST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Trần Văn T, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Khu vực H, phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Võ Văn H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu vực A, phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang (Có mặt).

3. *Người làm chứng:*

- Chế Văn T, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Khu vực H, phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

- Võ Văn B, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Khu vực 5, phường K, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Trần Văn T trình bày: Ngày 14/7/2017 tôi có cho ông Võ Văn H vay số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi vay ông H có trả cho ông T 400.000 đồng tiền lãi. Thời hạn vay nửa tháng sau sẽ trả lại nhưng kéo dài đến nay không trả.

Tại phiên tòa ông Trần Văn T đồng ý khấu trừ số tiền lãi 400.000 đồng và yêu cầu ông Võ Văn H trả số tiền 1.600.000 đồng và không yêu cầu lãi suất.

Bị đơn Võ Văn H trình bày: Ông H thừa nhận năm 2017 có vay của ông Trần Văn T số tiền 2.000.000 đồng, khi vay không làm biên nhận nợ. Sau khi vay tiền ông H có trả cho ông T số tiền lãi 400.000 đồng, vài ngày sau ông H trả tất khoản tiền đã vay. Nay ông T yêu cầu ông H trả số tiền 2.000.000 đồng, ông H không đồng ý.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ phát biểu quan điểm như sau:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với các đương sự đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70; Điều 71, Điều 72 và Điều 73 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và buộc bị đơn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng dân sự - vay tài sản” theo khoản 3 Điều 26, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Văn T đối với yêu cầu bị đơn Võ Văn H trả số tiền vay là 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa ông Trần Văn T đồng ý khấu trừ số tiền lãi 400.000 đồng, chỉ yêu cầu ông Võ Văn H trả số tiền 1.600.000 đồng và không yêu cầu lãi. Bị đơn cho rằng đã trả số tiền trên cho nguyên đơn nên không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, qua biên bản ghi lời khai của đương sự ngày 21/02/2019 (bút lục số 25) và tại phiên tòa ông Võ Văn H thừa nhận có vay số tiền 2.000.000 đồng của ông Trần Văn T vào năm 2017 và biên bản ghi lời khai của người làm chứng ngày 16/01/2019 (bút lục số 26) ông Chế Văn T cho rằng có nghe ông Võ Văn H hỏi mượn tiền của ông Trần Văn T 2.000.000 đồng. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì tình tiết và sự kiện trên không phải chứng minh. Tại phiên tòa ông Võ Văn H không đồng ý trả số tiền 2.000.000 đồng vì ông cho rằng số tiền trên ông đã trả cho ông T có người tên “Đức” chứng kiến nhưng ông Võ Văn H không đưa ra được đầy đủ họ và tên, năm sinh, địa chỉ và tại biên bản xác minh của Tòa án cũng không xác định được người tên “Đức” là ai. Hội đồng xét xử xét thấy ông Võ Văn H cho rằng có người tên “Đức” chứng kiến việc trả tiền giữa ông Võ Văn H với ông Trần Văn T, nhưng ông Võ Văn H không đưa ra được chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình là có cơ sở. Căn cứ vào khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự *“Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ việc”*.

Ông Võ Văn H đã vay của ông Trần Văn T số tiền 2.000.000 đồng thì phải có nghĩa vụ trả lại số tiền trên cho ông T theo quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự 2015. Do đó, ông T khởi kiện yêu cầu ông H trả lại số tiền 2.000.000 đồng là có cơ sở để Tòa án chấp nhận. Tuy nhiên, ông Trần Văn T đồng ý khấu trừ số tiền 400.000 đồng nên ông Võ Văn H có nghĩa vụ trả số tiền vay còn lại là 1.600.000 đồng.

Tiền lãi ông Trần Văn T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn Võ Văn H phải chịu là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

[5] Nguyên đơn Trần Văn T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0019274 phiếu lập ngày 04/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 91; Điều 92, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 466 Bộ luật dân sự 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điều 466 của Bộ luật dân sự.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Văn T đối với bị đơn Võ Văn H.

[2] Buộc bị đơn Võ Văn H có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Trần Văn T số tiền 1.600.000 đồng (*Một triệu sáu trăm nghìn đồng*).

[3] Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Võ Văn H phải chịu là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Nguyên đơn Trần Văn T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0019274 phiếu lập ngày 04/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

[5] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[6] Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THA dân sự thị xã Long Mỹ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lư Trường Tây